

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Nhà thầu có bảng kê khai danh mục vật tư, vật liệu xây dựng chủ yếu đưa vào thi công công trình (<i>Chủng loại, nguồn gốc, thông số kỹ thuật</i>).	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính, máy móc, thiết bị chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu. Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Đạt
	Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với biện pháp thi công, với yêu cầu của gói thầu; kê khai thiếu danh mục vật tư, vật liệu. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Không đạt
1.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính (cát, đá, xi măng, cốt thép, thép hình, các loại, gạch xây, gạch ốp lát sân đường các loại, nhựa đường, sơn dẻo nhiệt, thiết bị điện và phụ kiện (dây dẫn, cáp điện, cột đèn chiếu sáng, Đèn cao áp chiếu sáng,...), thiết bị nước (ống nhựa HDPE, ống PPR, tê, côn, cút,...), Ống Bê tông đúc sẵn vật tư PCCC, Thiết bị trạm biến áp).	Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. Đơn vị cung cấp phải kèm theo giấy chứng nhận ĐKKD có ngành nghề phù hợp.	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp đáp ứng yêu cầu. Không kèm theo ĐKKD của đơn vị cung cấp, hoặc không có ngành nghề không phù hợp.	Không đạt
1.3. Phòng thí nghiệm phục vụ gói thầu	Có tài liệu chứng minh sở hữu hoặc Hợp đồng nguyên tắc với Đơn vị sở hữu Phòng thí nghiệm (kèm theo quyết định của phòng Las và giấy chứng nhận các phép thử được thực hiện trong đó có thí nghiệm thiết bị điện)	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Kết Luận	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Bố trí bãi thải, bãi tập kết vật liệu hợp vệ sinh	Nhà thầu có phương án cụ thể chi tiết về công tác Bố trí bãi thải, bãi tập kết vật liệu hợp vệ sinh khi thi công công trình phù hợp với thực tế thi công gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có phương án cụ thể chi tiết về công tác Bố trí bãi thải, bãi tập kết vật liệu hợp vệ sinh khi thi công công trình phù hợp với thực tế thi công gói thầu.	Không đạt
2.3. Tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường	Có sơ đồ và giải pháp bố trí nhân sự, thiết bị máy móc hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có sơ đồ và giải pháp bố trí nhân sự, thiết bị máy móc không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.4 Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công: * Giải pháp trắc đạc để thi công công trình * Có biện pháp thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật: a. Biện pháp tổ chức thi công san nền. b. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống đường giao thông nội bộ. c. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống cấp thoát nước (cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải.) d. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống điện, chiếu sáng (Tuyến	Trình bày đầy đủ các nội dung bên, các công việc đầy đủ theo HSTK được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ BPTC. Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công hợp lý, khả thi theo yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà thầu, phù hợp với tiến độ thi công.	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung, thiếu bản vẽ BPTC hoặc BPTC trình bày không đáp ứng các nội dung theo yêu cầu, không phù hợp với HSTK được duyệt. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>cáp ngầm trung thế; Trạm biến áp, điện hạ thế, chiếu sáng)</p> <p>e. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống cây xanh.</p> <p>f. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống thông tin liên lạc.</p> <p>g. Biện pháp tổ chức thi công hệ thống PCCC</p>		
<p>2.5. Biện pháp cung cấp, lắp đặt thiết bị</p> <p>- Thiết bị TBA</p> <p>- Thiết bị điện</p>	<p>Có sơ đồ tổ chức, thuyết minh phương án cung cấp, vận chuyển, lắp đặt thiết bị hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng, đáp ứng yêu cầu tại chương V E-HSMT. Nêu rõ biện pháp kiểm soát chất lượng vật tư, thiết bị trước và sau khi lắp đặt.</p>	Đạt
	<p>Không có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị hoặc giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt thiết bị không hợp lý, phù hợp.</p>	Không đạt
Kết Luận	<p>Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt</p>	Đạt
	<p>Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên</p>	Không đạt

3. Tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<p>3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 120 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công</p>	<p>Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 120 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.</p>	Đạt
	<p>Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 120 ngày.</p>	Không đạt
<p>3.2. Tính phù hợp:</p> <p>a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công</p> <p>b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công</p>	<p>Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).</p>	Đạt
	<p>Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).</p>	Không đạt
<p>3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT</p>	<p>Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.</p>	Đạt
	<p>Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề</p>	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	xuất kỹ thuật.	
Kết Luận	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên	Không đạt

4. Biện pháp đảm bảo chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1 Biện pháp bảo đảm chất lượng.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết Luận	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng đúng các tiêu chuẩn an toàn sau: - Phải được huấn luyện theo quy định tại Điều 17, Điều 24 Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Phải được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo Khoản 3 Điều 23 Luật an toàn vệ sinh lao động; Thông tư 04/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/02/2014; - Nhà thầu cam kết thực hiện theo	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường.	Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 15/10/2021 về việc thực hiện quy định quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không đáp ứng đúng các tiêu chuẩn an toàn nêu trên	Không đạt
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường	- Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói rung, kiểm soát nước thải các loại, kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hoá chất, kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường. - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có chức năng vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố kèm tài liệu chứng minh được đổ phế thải do Cơ quan có thẩm quyền cấp để đảm bảo việc vệ sinh môi trường, cảnh quan trong và ngoài công trường trong suốt quá trình Thi công XDCT hoặc Nhà thầu cam kết sẽ thực hiện vận chuyển đổ thải đúng nơi quy định của Thành phố.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, không trình bày hoặc trình bày thiếu các nội dung theo yêu cầu	Không đạt
Kết Luận	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên	Không đạt

6. Bảo hành công trình và uy tín của Nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 12 tháng (có cam kết hoặc thuyết minh).	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
Uy tín của nhà thầu	- Nhà thầu không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu và có cam kết kèm theo; - Nhà thầu chưa từng vi phạm quy chế đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, ban ngành, địa phương nào.	Đạt
	- Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu hoặc không có cam kết: Không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của Nhà thầu. - Nhà thầu đã từng vi phạm quy chế đấu thầu hoặc đã từng có hành vi gian lận trong đấu thầu tại bất kỳ cơ quan, ban ngành, địa phương nào.	Không đạt
Kết Luận	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt	Đạt
	Không đáp ứng một trong các tiêu chuẩn chi tiết trên	Không đạt